

Số: /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực năm 2022; nhiệm vụ năm 2023
(*Báo cáo trình Kỳ họp thứ mười bốn của HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026*)

Phần thứ nhất TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Năm 2022, UBND tỉnh tiếp tục quán triệt, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch trên tất cả các lĩnh vực quản lý Nhà nước; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2022 với phương châm hành động “*Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bứt phá*”. Công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng (PCTN); thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, kịp thời ban hành các văn bản để triển khai thực hiện. Chỉ đạo Thanh tra tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác thanh tra, PCTN và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực, đảm bảo bám sát định hướng của Thanh tra Chính phủ, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương; kịp thời rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, phối hợp xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, nhất là trong thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về PCTN, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tiêu cực¹; chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kê khai, kiểm soát, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ,

¹ Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 02/03/2022 về triển khai thực hiện công tác PCTN, thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2022; Văn bản số 233/UBND-THNC ngày 01/03/2022 về việc thực hiện các kế hoạch, chỉ đạo của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 22/4/2022 để tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 503-KL/TU, ngày 28/3/2022 của Thường trực Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo hoạt động quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa và công tác PCTN, tiêu cực tại các cửa khẩu; tăng cường giáo dục, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa tại các cửa khẩu; Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 phê duyệt nội dung kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2022...

quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; thành lập Tổ công tác đánh giá công tác PCTN năm 2021 theo Kế hoạch số 442/KH-TTCTP ngày 31/3/2022 của Thanh tra Chính phủ. Báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng nguồn lực giai đoạn 2016-2021 trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch giám sát của Đoàn Giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của Đoàn Giám sát; ban hành 15 báo cáo định kỳ, chuyên đề và đột xuất đảm bảo chất lượng, thời gian quy định².

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

Năm 2022, các tổ chức thanh tra trên địa bàn tỉnh đã triển khai 317 cuộc thanh tra, kiểm tra (260 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính và chuyên ngành; 37 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra; 20 cuộc thanh tra về PCTN), đã kết thúc 265/317 cuộc thanh tra³; nội dung thanh tra tập trung vào các lĩnh vực tài chính, đất đai, xây dựng, giáo dục, y tế, chính sách xã hội... Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 11.609,03 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 10.719,88 triệu đồng; đã thu hồi 9.569,3 triệu đồng, đạt tỷ lệ 89,22%; giảm trừ thanh toán, quyết toán 748,10 triệu đồng; yêu cầu trả lại các cá nhân 141,04 triệu đồng. Các tổ chức thanh tra chuyên ngành đã xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, vệ sinh an toàn thực phẩm, mỹ phẩm, y dược tư nhân, tài nguyên và môi trường, xây dựng... đối với 262 tổ chức, cá nhân, với số tiền xử phạt là 1.812,34 triệu đồng, đã nộp ngân sách 1.627,94 triệu đồng. Qua thanh tra, phát hiện dấu hiệu tội phạm, cơ quan thanh tra các cấp đã chuyển hồ sơ **04** vụ việc sang cơ quan cảnh sát điều tra để điều tra, làm rõ; cơ quan cảnh sát điều tra đã khởi tố **01 vụ án/04 bị can**.

² Các Báo cáo: số 07/BC-UBND ngày 08/01/2022 về kết quả công tác thanh tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021; số 17/BC-UBND ngày 19/01/2022 về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc lĩnh vực đầu tư giai đoạn 2016-2021; số 41/BC-UBND ngày 28/01/2022 về việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng nguồn lực giai đoạn 2016 -2021 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; số 243/BC-UBND ngày 14/6/2022 về tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (giai đoạn 2012-2022); số 247/BC-UBND ngày 15/6/2022 về tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; số 264/BC-UBND ngày 20/6/2022 về công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022; số 473/BC-UBND ngày 19/10/2022 về tổng kết, đánh giá thi hành Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 và các văn bản hướng dẫn...

³ 65 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính, đã kết thúc 48/65 cuộc: qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 7.652,57 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 7.560,88 triệu đồng, yêu cầu trả lại các cá nhân 92,69 triệu đồng; đến thời điểm báo cáo đã thu hồi được 7.058,88 triệu đồng, đạt tỷ lệ 93,36% .

195 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, đã kết thúc 171/195 cuộc: qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 2.338,78 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 1.623,37 triệu đồng, giảm trừ thanh toán, quyết toán 715,41 triệu đồng; đến thời điểm báo cáo đã thu hồi được 974,79 triệu đồng, đạt tỷ lệ 60,1% .

37 cuộc thanh tra trách nhiệm, đã kết thúc 30/37 cuộc: qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 851,92 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 851,92 triệu đồng; đến thời điểm báo cáo đã thu hồi được 851,92 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% .

20 cuộc thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đã kết thúc 16/20 cuộc. Qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 801,74 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 719,69 triệu đồng; giảm trừ thanh toán, quyết toán 32,69 triệu đồng; yêu cầu trả lại các cá nhân 49,35 triệu đồng, đến thời điểm báo cáo đã thu hồi được 719,69 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% .

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, đã chỉ đạo rà soát, xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; đến thời điểm báo cáo, đã xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với 63 doanh nghiệp. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc.

Thực hiện Hướng dẫn số 68/HD-TTCTP ngày 14/01/2022 của Thanh tra Chính phủ về thanh tra chuyên đề việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin, thuốc phòng, chống COVID-19, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo Thanh tra tỉnh hoàn thành cuộc thanh tra chuyên đề việc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc nhập khẩu, kinh doanh, mua sắm trang thiết bị vật tư, phương tiện phòng chống dịch, các loại thuốc, hóa chất, kit xét nghiệm nhanh và xét nghiệm RT-PCR trên địa bàn tỉnh⁴; đồng thời chuyển thông tin về hồ sơ 05 gói thầu mua sắm vật tư, thiết bị có dấu hiệu vi phạm pháp luật về đấu thầu đến Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh để tiếp tục điều tra, làm rõ; báo cáo Thanh tra Chính phủ theo yêu cầu. Chỉ đạo Thanh tra tỉnh và các cơ quan có liên quan xác định chính xác số tiền chênh lệch giữa số tiền Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã thu theo giá xét nghiệm mẫu đơn nhưng thực tế xét nghiệm mẫu gộp và yêu cầu Bệnh viện Đa khoa tỉnh nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tiếp tục được quan tâm triển khai với nhiều hình thức, như: thông qua các buổi sinh hoạt định kỳ tại cơ quan, đơn vị, đoàn thể, trường học, các buổi họp thôn, khối phố, tuyên truyền lưu động; đã tổ chức 18 lớp tuyên truyền về công tác PCTN với 2.096 người tham dự; Đài Phát thanh và Truyền hình Lạng Sơn đã tuyên truyền được trên 190 tin, bài, phóng sự về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK,CLP)⁵; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung

⁴ Kết luận số 71/KL-TTtr ngày 06/5/2022 của Chánh Thanh tra tỉnh, trong đó kiến nghị xử lý thu hồi 2.473.468.000 đồng, yêu cầu các đơn vị có liên quan rút kinh nghiệm, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong tổ chức thực hiện trình tự, thủ tục mua sắm tập trung, làm rõ trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức trong thực hiện việc mua sắm trang thiết bị vật tư, phương tiện phòng chống dịch.

⁵ Tập trung vào các nội dung: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2013; Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra xử lý các vụ án, vụ việc; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc...

PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo. Thanh tra tỉnh tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng cho 200 đại biểu là công chức trực tiếp thực hiện công tác tiếp công dân, PCTN và tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1.2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

Các cấp, các ngành đã chú trọng thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định. Các lĩnh vực, nội dung phải công khai, minh bạch⁶ đã được các cơ quan, đơn vị thực hiện với nhiều hình thức như: niêm yết tại trụ sở, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên trang thông tin điện tử.

b) Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Theo thẩm quyền, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ để phù hợp tình hình thực tế và quy định hiện hành⁷. Các đơn vị sử dụng ngân sách đã thực hiện rà soát quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công để sửa đổi, bổ sung theo quy định; việc xây dựng định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã kịp thời cụ thể hoá các quy định của nhà nước, phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực; kết quả thực hiện chế độ tự chủ đã góp phần tiết kiệm được kinh phí để thực hiện mua sắm, trang bị phương tiện phục vụ công tác và tăng thêm thu nhập, nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức.

c) Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; chấn chỉnh, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương. Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 370/KH-UBND ngày 02/3/2022 về việc thành lập các Đoàn kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa

⁶ Thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; công tác tổ chức cán bộ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn...

⁷ Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; một số nội dung cụ thể về thu tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh; Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 quy định điều chỉnh giá đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND ngày 13/8/2022 về việc bổ sung giá đất trong Bảng giá đất trên địa bàn thành phố Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024...

bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2022⁸. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các bộ phận chuyên môn, đơn vị trực thuộc; qua đó chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát xung đột lợi ích, nhận quà, tặng quà theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và văn bản hướng dẫn thi hành; đến thời điểm báo cáo không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định nêu trên.

d) Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Các cơ quan, đơn vị đã phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; kết quả, toàn tỉnh thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 248 trường hợp.

đ) Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính⁹; tổ chức Hội nghị phân tích kết quả Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Lạng Sơn năm 2021¹⁰. Chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa, giảm bớt thời gian phải giải quyết nhiều thủ tục hành chính; đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán tiền lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước theo quy định. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công; trong kỳ báo cáo, Trung tâm đã tiếp nhận, giải quyết 122.851 hồ sơ; đã giải quyết 120.471 hồ sơ, trong đó giải quyết trước hạn 19.854 hồ sơ (tỷ lệ

⁸ Trong kỳ báo cáo, Đoàn kiểm tra của tỉnh đã tổ chức 11 cuộc kiểm tra: Đối với UBND huyện Văn Quan; Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; UBND các huyện: Lộc Bình, Văn Lãng, Bắc Sơn; các Sở: Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Công Thương; Ngoại vụ; Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch và Đầu tư; Tư pháp.

⁹ Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 29/12/2021 về cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025; số 250/KH-UBND ngày 30/12/2021 về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2022; Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 29/01/2022 về việc phê duyệt và công bố chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn năm 2021; Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 thành lập Hội đồng thẩm định chỉ số cải cách hành chính hằng năm đối với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 11/02/2022 về kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh năm 2022; Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 09/5/2022 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 công bố danh mục 03 thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã; Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 09/8/2022 tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2022; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 11/8/2022 thí điểm thực hiện chi tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với một số thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công...

¹⁰ Kết quả công bố Chỉ số SIPAS năm 2021, tỉnh Lạng Sơn đạt **87,07%**, xếp hạng **31/63** tỉnh, thành phố, tăng **3,1%** và tăng **08** bậc so với năm 2020; Chỉ số PAR INDEX tỉnh Lạng Sơn năm 2021 đạt **87,11/100** điểm (còn **12,89** điểm chưa đạt tối đa); chỉ số đạt **83,11%**, xếp hạng **23/63** tỉnh, thành phố, **tăng 3,31%** và **tăng 13** bậc so với năm 2020 và nằm trong **nhóm B** (Nhóm đạt kết quả Chỉ số PAR INDEX từ trên 80% đến dưới 90%).

16,48%), đúng hạn 100.607 hồ sơ (tỷ lệ 83,51%), quá hạn 10 hồ sơ (tỷ lệ 0,01%); hiện còn 2.380 hồ sơ đang giải quyết, không có hồ sơ quá hạn.

e) Việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành việc kê khai, công khai và giao nhận bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, bổ sung và hằng năm cho cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập. Số người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập tại 39 cơ quan, đơn vị đạt 99,99% (4.371/4.374 người), 03 trường hợp không kê khai với lý do: 01 trường hợp nghỉ việc, 01 trường hợp chuyển công tác, 01 trường hợp nghỉ dài ngày để điều trị bệnh. Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai đầy đủ theo một trong hai hình thức là niêm yết và công khai tại cuộc họp đạt 100% so với tổng số các bản đã kê khai theo quy định; UBND tỉnh đã ban hành báo cáo Thanh tra Chính phủ kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021 theo quy định.

Thực hiện chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 248/TTCP-C.IV ngày 08/7/2022 về việc định hướng xác minh tài sản, thu nhập năm 2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 phê duyệt nội dung xác minh tài sản, thu nhập năm 2022; Thanh tra tỉnh đã ban hành Kế hoạch và thành lập Tổ xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 để thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập theo thẩm quyền.

UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 939/UBND-THNC ngày 10/8/2022 về việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập theo Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị, chỉ đạo Thanh tra tỉnh bàn giao các bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm đã tiếp nhận trước đó cho các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định về thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập.

2. Kết quả phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ:

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, phòng ngừa tham nhũng; qua tự kiểm tra nội bộ chưa phát hiện vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

b) Kết quả công tác thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Trong kỳ báo cáo, đã triển khai 20 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, đã kết thúc 16/20 cuộc. Qua thanh tra cho thấy các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã quan tâm triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; tuy nhiên còn có một số đơn vị chưa thực hiện đúng, đầy đủ định mức, tiêu chuẩn, chế độ; việc quản lý, sử dụng kinh phí chưa đảm bảo trình tự, thủ tục. Qua thanh tra phát hiện sai phạm về kinh tế 801,74 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 719,69 triệu đồng; giảm trừ thanh toán, quyết toán 32,69

triệu đồng; yêu cầu trả lại các cá nhân 49,35 triệu đồng, đã thu hồi được 719,69 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% .

c) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường các giải pháp phòng ngừa, chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm túc các hành vi tham nhũng. Trong kỳ báo cáo, có **04** trường hợp người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị bị xử lý trách nhiệm do để xảy ra hành vi tham nhũng¹¹.

d) Việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử:

* Qua hoạt động thanh tra phát hiện có dấu hiệu tội phạm, cơ quan thanh tra đã chuyển hồ sơ **04 vụ việc** sang cơ quan điều tra để tiếp tục xác minh, làm rõ¹², đã khởi tố **01 vụ án/04 bị can** về tội Tham ô tài sản.

* Qua hoạt động của cơ quan điều tra, truy tố, xét xử:

¹¹ Vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại Cửa hàng Hoa Sen Cao Lộc thuộc Công ty cổ phần tập đoàn Tôn Hoa Sen: Ông Hoàng Sơn Chiến (bị can trong vụ án) là cửa hàng trưởng của Công ty đã bị cách mọi chức vụ và quyền hạn tại cửa hàng. Vụ án Giả mạo trong công tác, Đưa hối lộ và Nhận hối lộ xảy ra tại Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe mô tô Trường An; Phòng khám đa khoa Lạng Sơn; Phòng khám đa khoa Xứ Lạng và Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái, Sở Giao thông vận tải; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh quyết định thi hành kỷ luật khai trừ ra khỏi đảng đối với Bùi Duy Hải, đảng viên Chi bộ Văn phòng, trực thuộc Đảng bộ Sở Giao thông vận tải; Sở Giao thông vận tải đã kỷ luật Cảnh cáo, chuyển công tác khác đối với ông Đỗ Văn Dũng, Trưởng phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái; kỷ luật Khiển trách, chuyển công tác khác đối với ông Nguyễn Đình Minh, Phó Trưởng phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái; thực hiện bố trí, sắp xếp lại công chức trong phòng. Vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại UBND xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng: UBND huyện Hữu Lũng đã miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch UBND xã Hòa Sơn khóa XIX, nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Lê Thành Nam, hiện ông Nam đã nghỉ thôi việc.

¹² (1) Qua thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với UBND xã Khánh Long, Thanh tra huyện Tràng Định phát hiện hành vi sai phạm của kế toán UBND xã trong việc tự ý sử dụng chữ ký số của chủ tài khoản để lập khống chứng từ rút tiền trong tài khoản của UBND xã nhằm chiếm đoạt tiền ngân sách nhà nước. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tràng Định đã khởi tố vụ án, khởi tố 04 bị can (trong đó 01 bị can tội Tham ô tài sản). Hiện vụ án đang tiếp tục điều tra, làm rõ. (2) Qua thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Quảng Lạc trong quản lý điều hành ngân sách, các nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia, UBND thành phố Lạng Sơn đã chuyển Cơ quan điều tra Công an thành phố để làm rõ sai phạm có dấu hiệu tội phạm xảy ra tại UBND xã Quảng Lạc đối với 09 hồ sơ đầu tư xây dựng cơ bản do UBND xã Quảng Lạc làm chủ đầu tư; hiện Công an thành phố đang điều tra, làm rõ. (3) Qua thanh tra về công tác quản lý tài chính, chi ngân sách; công tác mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công và các hoạt động tài chính khác tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Điềm He, huyện Văn Quan, phát hiện hành vi lập hồ sơ, chứng từ khống để chiếm đoạt, sử dụng không đúng mục đích số tiền đóng góp của phụ huynh học sinh mà nhà trường có trách nhiệm quản lý, sau đó chuyển số kinh phí này thành dư nợ cho Hiệu trưởng kế tiếp thanh toán bằng tiền ngân sách. UBND huyện Văn Quan đã chuyển hồ sơ liên quan đến 03 đối tượng sang Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan để xem xét, xử lý theo quy định, hiện vụ việc đang được điều tra, làm rõ. (4) Qua thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện Lộc Bình, phát hiện sai phạm trong quản lý, sử dụng kinh phí, Đoàn Thanh tra đã chuyển hồ sơ vụ việc sang Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Lộc Bình để xem xét, xử lý, hiện vụ việc đang được điều tra, làm rõ.

Tổng số vụ án trong kỳ cơ quan điều tra đã thụ lý: **10 vụ/46 bị can**, trong đó: khởi tố mới **07 vụ/17 bị can**¹³; tiếp tục điều tra, làm rõ **02 vụ/26 bị can**¹⁴ từ kỳ trước chuyển sang; phục hồi điều tra **01 vụ/03 bị can**¹⁵.

Viện Kiểm sát nhân dân truy tố **02 vụ/30 bị can**¹⁶ (Tòa án nhân dân đã xét xử 01 vụ, 01 vụ đang thực hiện các thủ tục xét xử).

Các vụ án còn lại hiện đang tiếp tục điều tra, làm rõ.

đ) Việc thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

Tổng số tiền Nhà nước bị chiếm đoạt, thiệt hại trong 10 vụ án tham nhũng là 9.782,1 triệu đồng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị can đã tự nguyện nộp khắc phục hậu quả là 4.659,3 triệu đồng (đạt tỷ lệ 47,6%), số tiền chưa khắc phục, còn phải thu hồi là 5.122,8 triệu đồng.

Kết quả thu hồi qua công tác thi hành án: tổng số việc phải thi hành án hình sự về tham nhũng 08 việc với số tiền 9.031 triệu đồng; đã thi hành xong 01 việc tương ứng số tiền 11 triệu đồng, chưa có điều kiện thi hành 07 việc tương ứng số tiền 9.020 triệu đồng. Tỷ lệ thi hành án và số tiền thi hành án thấp do có vụ việc tồn đọng, kéo dài từ nhiều năm trước, người phải thi hành án đang chấp hành án phạt tù, không có tài sản để cơ quan thi hành án thực hiện kê biên, xử lý tài sản, tổ chức thi hành án; ý thức tuân thủ pháp luật của người phải thi hành án còn hạn chế, người phải thi hành án đã chấp hành hình phạt tù xong trở về địa phương nhưng không có việc làm, không có thu nhập hoặc không trở về địa phương, bỏ đi nơi khác làm ăn không rõ địa chỉ, không có tài sản để thi hành án.

e) Kết quả xử lý các vụ việc tiêu cực khác có liên quan:

Trong năm, cơ quan điều tra khởi tố, tiếp tục điều tra, làm rõ **04 vụ/27 bị can** liên quan đến cán bộ, đảng viên, công chức có hành vi tiêu cực, trong đó:

¹³ Trong đó: **01 vụ/06 bị can**, vụ án Đưa hối lộ và nhận hối lộ liên quan đến hoạt động xuất, nhập khẩu tại cửa khẩu Hữu Nghị, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc; **01 vụ/01 bị can**, vụ án Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại xã Y Tịch, huyện Chi Lăng; **01 vụ/04 bị can** (trong đó có 01 bị can tội Tham ô tài sản) xảy ra tại xã Khánh Long, huyện Tràng Định (phát hiện qua công tác thanh tra); **01 vụ/01 bị can**, vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại Cửa hàng Hoa Sen Cao Lộc; **01 vụ/03 bị can** tội Tham ô tài sản, xảy ra tại Công ty Xi măng Đồng Bành, huyện Chi Lăng; **01 vụ/0 bị can**, vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại cửa khẩu Tân Thanh; **01 vụ/02 bị can**, vụ án Nông Văn Chè và Hà Thủy Chung, Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Trung tâm y tế huyện Chi Lăng.

¹⁴ **01 vụ/24 bị can**, vụ án Giả mạo trong công tác, Đưa hối lộ và Nhận hối lộ xảy ra tại Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe mô tô Trường An, Phòng khám Đa khoa Lạng Sơn, Phòng khám đa khoa Xứ Lạng, Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái - Sở Giao thông vận tải; **01 vụ/02 bị can**, vụ án Tham ô tài sản và Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại UBND xã Hoà Sơn, huyện Hữu Lũng.

¹⁵ **03 bị can** về tội Lợi dụng chức vụ trong thi hành công vụ, Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, Lạm dụng quyền hạn chiếm đoạt tài sản trong vụ án tại Công ty Cổ phần Vận tải ô tô số 2 Lạng Sơn.

¹⁶ Trong đó: **01 vụ/06 bị cáo**, vụ án Đưa hối lộ và nhận hối lộ liên quan đến hoạt động xuất, nhập khẩu tại cửa khẩu Hữu Nghị, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc; **01 vụ/24 bị can**, vụ án Giả mạo trong công tác, Đưa hối lộ và Nhận hối lộ xảy ra tại Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe mô tô Trường An; Phòng khám đa khoa Lạng Sơn; Phòng khám đa khoa Xứ Lạng và Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái, Sở Giao thông vận tải.

khởi tố mới **03 vụ/24 bị can**¹⁷; tiếp tục điều tra, làm rõ **01/03 bị can**¹⁸ từ kỳ trước chuyển sang. Tòa án nhân dân tỉnh đã xét xử 03 vụ/25 bị cáo.

3. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực

Thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành¹⁹, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản được thực hiện theo kế hoạch, định mức, tiêu chuẩn và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; việc quản lý, sử dụng, thanh lý, điều chuyển tài sản công tại các cơ quan, đơn vị cơ bản thực hiện theo quy định.

a) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước:

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022; tập trung phân bổ dự toán chi ngân sách được giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo thời gian quy định; rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, không bố trí cho các nhiệm vụ chưa thực sự cấp thiết; triệt để tiết kiệm; đồng thời thực hiện một số giải pháp để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội, ứng phó với đại dịch COVID-19; thực hiện các mục tiêu kiềm chế lạm phát, tăng cường kỷ luật trong chi tiêu công quỹ, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng định mức, tiêu chuẩn.

Năm 2022 là năm đầu tiên thực hiện định mức chi thường xuyên theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh, quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, UBND tỉnh đã điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, theo tiêu chuẩn, chế độ, định mức. Trong kỳ báo cáo, tổng số kinh phí các cơ quan, đơn vị đề nghị bổ sung là 412.391 triệu đồng để thực hiện các nhiệm vụ chi, các chế độ, chính sách; qua thẩm định, số kinh phí bổ sung cho các đơn vị là 315.975 triệu đồng, kinh phí còn lại giảm hoặc xem xét

¹⁷ Gồm: **01 vụ/02 bị can**, vụ án Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng, xảy ra tại Sở Y tế, đã khởi tố 02 bị can; Tòa án đã xét xử **01 vụ/20 bị cáo**, vụ án Mua bán tài liệu bí mật nhà nước, xảy ra tại kỳ thi nâng ngạch công chức chuyên viên chính, chuyên viên và tương đương, thi thăng hạng viên chức lên chuyên viên, kế toán viên năm 2021; **01 vụ/02 bị can**, vụ án Vi phạm các quy định về quản lý đất đai xảy ra tại xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn (đang điều tra, làm rõ).

¹⁸ Tòa án đã xét xử **01 vụ/03 bị cáo**, vụ án Làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức xảy ra tại Ban quản lý Khu kinh tế Cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

bổ sung sau 96.416 triệu đồng so với kinh phí các đơn vị đề nghị. Số tiền tiết kiệm chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ là 95.824,1 triệu đồng (trong đó khối tỉnh là 14.745,1 triệu đồng, khối huyện 81.079 triệu đồng). Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiết kiệm chi quản lý hành chính trên 21.916 triệu đồng (trong đó khối tỉnh tiết kiệm được 16.945 triệu đồng, khối huyện tiết kiệm được 4.969 triệu đồng).

Công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đảm bảo đúng quy trình, quy định; toàn tỉnh thẩm tra, phê duyệt quyết toán 425 dự án (công trình, hạng mục công trình hoàn thành), tổng giá trị Chủ đầu tư đề nghị quyết toán 4.008,9 tỷ đồng, giá trị sau khi thẩm tra quyết toán 3.984,3 tỷ đồng, đã kịp thời giảm trừ những chi phí không hợp lệ (liên quan đến khối lượng thi công, định mức, đơn giá) 24,6 tỷ đồng, bằng 0,61% giá trị Chủ đầu tư đề nghị.

b) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố chủ động rà soát, sắp xếp lại và đề xuất xử lý, mua sắm trang thiết bị làm việc đảm bảo tiêu chuẩn, định mức; tài sản, trang thiết bị làm việc được bố trí, sử dụng hợp lý, góp phần phục vụ hiệu quả công tác chuyên môn. Việc mua sắm, sử dụng phương tiện được thực hiện đúng quy định, trong năm đã mua sắm 06 xe ô tô cứu thương cho 05 trung tâm y tế huyện và 01 cơ sở cai nghiện ma túy, với giá mua xe là 1.199,9 triệu đồng/01 xe, đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức theo quy định. Sở Tài chính đã thẩm định giá đối với 07 hồ sơ, tổng giá trị sau thẩm định là 25.295 triệu đồng, giảm so với đề nghị thẩm định 4.605 triệu đồng.

c) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng:

Các cơ quan, đơn vị đã sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, đúng mục tiêu của dự án đề ra phát huy hiệu quả sử dụng, các dự án đều được thuê tư vấn quản lý, giám sát thi công, tránh xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí. Thực hiện đúng các thủ tục về đấu thầu, giám sát đầu tư trong quá trình thi công.

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 13/5/2022, phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn, theo đó: Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: 1.127 đơn vị, với 4.525 cơ sở nhà, đất; tổng diện tích đất: 7.530.319,7m²; tổng diện tích xây dựng nhà: 1.648.306,1m², tổng diện tích sàn nhà: 2.470.052,4m², trong đó: giữ lại tiếp tục sử dụng: 3.665 cơ sở với diện tích đất: 6.972.869,2m², diện tích nhà xây dựng: 2691.051,3 m², diện tích sàn nhà: 2.041826,7 m²; điều chuyển 279 cơ sở với diện tích đất: 277.373,5 m², diện tích nhà xây dựng: 61.701,8 m², diện tích sàn nhà: 75.335,2 m²; thu hồi: 266 cơ sở với diện tích đất: 224.589,1 m², diện tích nhà xây dựng: 26.373,2 m², diện tích sàn nhà: 31.491 m²; bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng

đất: 51 cơ sở với diện tích đất: 49.016,4 m², diện tích nhà xây dựng: 22.007,6 m², diện tích sàn nhà: 32.282,5 m²; tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 08 cơ sở với diện tích đất: 5.375,9 m², diện tích nhà xây dựng: 1.540,8 m², diện tích sàn nhà: 2.205,8 m²; chuyển giao về địa phương quản lý: 04 cơ sở với diện tích đất: 1.923 m².

Thực hiện Văn bản số 14504/BTC-QLCS ngày 22/12/2021 của Bộ Tài chính, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 68/UBND-KT ngày 15/01/2022 chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, doanh nghiệp nhà nước quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí tài sản công, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công. Thực hiện nhiệm vụ được giao, Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định kiểm tra việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản công; việc thực hiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị²⁰; Đoàn kiểm tra đang tiến hành kiểm tra tại các đơn vị theo kế hoạch.

d) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng năng lượng:

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 07/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện và Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 17/4/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2022 trên địa bàn tỉnh, các đơn vị trên địa bàn tỉnh đã nâng cao vai trò quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của cộng đồng về sử dụng trang thiết bị có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng²¹. Sản lượng điện tiết kiệm được trên toàn tỉnh ước thực hiện là 9.726.125 kWh tương ứng với số tiền tiết kiệm được là 18.526,3 triệu đồng.

đ) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện. UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo rà soát, thực hiện thẩm định, ban hành các quyết định giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất, phê duyệt phương án sử dụng đất; phê duyệt giá đất, cấp giấy phép khai thác khoáng sản... theo quy định²².

²⁰ Quyết định số 138/QĐ-TTr ngày 01/10/2022 của Chánh Thanh tra tỉnh: kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản công; thực hiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; việc quản lý, sử dụng tài sản công tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND các huyện: Văn Quan, Chi Lăng, Hữu Lũng.

²¹ Kết quả hưởng ứng Chương trình chiến dịch Giờ trái đất, công suất sử dụng điện trên toàn tỉnh giảm 4,8MW, điện năng tiết kiệm được là 48.000 kWh tương ứng với số tiền tiết kiệm là 9,2 triệu đồng.

²² UBND tỉnh ban hành 79 quyết định thu hồi, giao đất cho 79 tổ chức, diện tích 95,4 ha; 11 quyết định cho thuê đất cho 08 tổ chức, diện tích 94,79 ha; 01 quyết định phê duyệt phương án sử dụng đất Công ty lâm

e) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 30/3/2022 triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh; quyết định giao 2.066 biên chế công chức, 21.754 người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước (bao gồm 21.497 người làm việc và 257 giáo viên được giao bổ sung) và 99 biên chế người làm việc tại các Hội đặc thù của tỉnh.

Thực hiện Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 quy định về cơ cấu tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Đã sắp xếp giảm 01 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; giảm 03 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện; giảm 11 phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các Sở: Văn hóa thể thao và Du lịch, Lao động Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông. Các cơ quan, đơn vị đã quản lý, sử dụng lao động đúng chỉ tiêu, biên chế được giao; chế độ, chính sách của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được thực hiện theo quy định.

4. Công tác phối hợp công tác giữa các cơ quan trong PCTN, lãng phí, tiêu cực

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy chế phối hợp đã ký kết²³. Công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng có sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tư pháp từ khi tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm đến điều tra, truy tố, xét xử. Các vướng mắc trong quá trình giải quyết đều được các cơ quan tổ tụng hợp liên ngành để thống nhất.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN, tiêu cực tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên, hiệu quả. Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả, phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đấu tranh phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tiếp tục tăng cường

nghiệp Lộc Bình bàn giao về địa phương tại xã Tĩnh Bắc, huyện Lộc Bình, diện tích 288,84 ha; cấp 11 Giấy phép thăm dò khoáng sản; phê duyệt và xác nhận trữ lượng khoáng sản 11 mỏ; đóng cửa mỏ được 02 mỏ; phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản với số tiền 1.005.158.000 đồng; Công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh UBND tỉnh phê duyệt được 01 mỏ; Công tác kiểm tra bàn giao mốc được 02 mỏ; cấp được 18 giấy phép (08 giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất; 05 giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt; 01 giấy phép gia hạn khai thác, sử dụng nước mặt; 03 giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất; 01 Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước); phê duyệt 01 phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước và phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với 10 công trình, với số tiền 970.785.000 đồng.

²³ Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Thanh tra tỉnh trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN; Quy chế phối hợp công tác giữa Thanh tra tỉnh Lạng Sơn và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Quy chế số 03/2018/QC-LN ngày 06/9/2018 của liên ngành Công an - Viện Kiểm sát - Bộ đội Biên phòng - Thanh tra - Cục Thuế - Cục Hải quan - Chi cục Kiểm lâm - Cục Quản lý thị trường tỉnh Lạng Sơn về phối hợp liên ngành trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

thanh tra, kiểm tra, giám sát về các lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm; qua kiểm tra, giám sát đã nâng cao hiệu quả công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực và phát huy được vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Qua công tác điều tra, truy tố, xét xử đã kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực, có tác dụng cảnh tỉnh, răn đe đối với các đối tượng có hành vi tham nhũng.

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được quan tâm trên tất cả các lĩnh vực; công tác quản lý đất đai, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên tiếp tục được tăng cường; UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ phòng, chống dịch, đảm bảo thích ứng linh hoạt, an toàn, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 để phục hồi và phát triển kinh tế; giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết như: tiết kiệm chi thường xuyên, giảm kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, tọa đàm, họp, công tác phí, chi tiếp khách, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm... Các cơ quan, đơn vị cơ bản thực hiện tốt quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí trong đơn vị; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; cải tiến lề lối làm việc và cải cách hành chính để giải quyết kịp thời công việc của người dân và doanh nghiệp; các quy định về định mức, chế độ, tiêu chuẩn và tiết kiệm kinh phí ngay từ khâu phân bổ dự toán, tránh lãng phí, dàn trải. Quan tâm tuyên truyền phổ biến các quy định của Trung ương và của tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, qua đó khắc phục những hạn chế, từng bước ngăn chặn đẩy lùi tham nhũng, lãng phí góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Vai trò của xã hội trong công tác PCTN, tiêu cực, lãng phí tiếp tục được phát huy. Ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cán bộ, đảng viên và người dân đối với công tác PCTN, tiêu cực từng bước được nâng lên, tạo được sự thống nhất, quyết tâm cao trong nhận thức và hành động, từ đó góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, củng cố và tạo niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước về PCTN, tiêu cực, lãng phí.

2. Hạn chế và nguyên nhân

a) Hạn chế

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN hiệu quả chưa cao, việc tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong công tác PCTN, tiêu cực còn hạn chế. Năng lực, trách nhiệm một bộ phận cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ chưa cao; một số cán bộ, công chức, viên chức thiếu tinh thần trách nhiệm, thiếu tu dưỡng, rèn luyện dẫn đến vi phạm pháp luật.

Việc tổ chức thực hiện một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công còn hạn chế, số lượng còn ít, chủ yếu được lồng ghép với các nội dung thanh, kiểm tra về việc thực hiện các quy định phòng, chống tham nhũng, thực hiện các quy

định của pháp luật về đất đai, ngân sách nhà nước, mua sắm trang thiết bị, hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực y tế, giáo dục.

Công tác tự kiểm tra, phát hiện hành vi tham nhũng trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị còn hạn chế, việc phát hiện hành vi tham nhũng chủ yếu qua đơn tố cáo hoặc qua thanh tra, điều tra mới phát hiện. Một số đơn vị chưa chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch liên quan đến công tác PCTN, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Nguyên nhân

Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Lực lượng công chức làm công tác thanh tra, PCTN ở cấp huyện, cấp sở thường xuyên có biến động, chậm được kiện toàn, công chức mới được điều động, kiện toàn còn thiếu kỹ năng, kinh nghiệm trong công tác.

Cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội ở một số lĩnh vực còn có sơ hở, bất cập, dễ bị lợi dụng để vi phạm; hành vi vi phạm ngày càng phức tạp, tinh vi, khó phát hiện.

Cơ chế khuyến khích, bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực chưa phát huy được vai trò của Nhân dân và một bộ phận cán bộ, công chức trong tham gia đấu tranh PCTN, lãng phí, tiêu cực. Đơn thư tố giác chủ yếu là đơn nặc danh nên việc xác minh, thu thập chứng cứ, tài liệu gặp nhiều khó khăn.

Tình hình dịch COVID-19 những tháng đầu năm tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác thanh tra, kiểm tra.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Tiếp tục chỉ đạo quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản của Đảng, Nhà nước về PCTN, tiêu cực, lãng phí; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, thống nhất có hiệu quả từ nhận thức đến hành động của cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức liêm chính, có chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi.

2. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 đã được phê duyệt; bám sát định hướng của Thanh tra Chính phủ để xây dựng và triển khai kế hoạch thanh tra năm 2023, đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước. Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, tổ chức thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật. Tiếp tục quán triệt,

thực hiện nghiêm Chi thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; xử lý kịp thời, hiệu quả, tránh chông chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm. Thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, chú trọng việc phát hiện, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật. Đẩy mạnh giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra, đảm bảo kết luận thanh tra được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả; tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán, kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành các kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán.

3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chi thị số 05-CT/TU, ngày 12/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác PCTN, lãng phí trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 31-KH/TU, ngày 31/8/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Chi thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kế hoạch số 32-KH/TU, ngày 31/8/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 05-KH/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chi thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc tham nhũng; Kết luận số 503-KL/TU, ngày 28/3/2022 của Thường trực Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo hoạt động quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các cửa khẩu và Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 22/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 503-KL/TU ngày 28/3/2022 của Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện nghiêm các kết luận của Ban Chỉ đạo PCTN, tiêu cực Trung ương và tỉnh.

4. Nâng cao tinh thần trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, lãng phí gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chi thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm và đạo đức công vụ, đề cao vai trò người đứng đầu, kiên quyết ngăn chặn tình trạng buông lỏng quản lý.

5. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác kiểm tra nội bộ nhằm ngăn ngừa tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng. Tăng cường phối hợp trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp trên địa bàn.

6. Tập trung kiểm tra, xác minh kịp thời các đơn thư tố cáo về tham nhũng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-

QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

7. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, minh bạch ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập dự toán; chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện; triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đầu tư xây dựng, đất đai, chi tiêu ngân sách, tài sản công, tài nguyên thiên nhiên; đảm bảo kịp thời nguồn kinh phí thực hiện phòng, chống dịch bệnh, thực hiện các chính sách an sinh xã hội và cân đối các nguồn kinh phí bù đắp hụt thu điều tiết ngân sách địa phương.

8. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các chương trình, dự án đảm bảo theo kế hoạch, đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về phòng, chống dịch theo đúng chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2022.

9. Phát huy vai trò của toàn xã hội trong công tác PCTN, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; động viên, khuyến khích Nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh PCTN, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

10. Tăng cường công tác cải cách hành chính gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh chuyển đổi số; thực hiện có hiệu quả quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên internet; chú trọng nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

11. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo theo quy định; tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, PCTN, lãng phí, tiêu cực.

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài chính;
- C, PCVP UBND tỉnh, TH, NC, BTCĐ tỉnh;
- Lưu: VT, NC (TT-Th).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiên Thiệu